TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 231/2021/HS-ST
Ngày 30 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thùy Trinh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài;

Ông Đinh Ngọc Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 254/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 233/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Thị L (tên gọi khác: B), sinh ngày 20 tháng 02 năm 1983 tại Phú Yên; nơi đăng ký thường trú: Thôn L, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc T và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chung sống như vợ chồng với anh Phạm Văn T1 và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2021 đến ngày 14/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa;

- *Người làm chứng:*

1. Chị Trần Thị N1, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp T, xã S, huyện T1, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa;

2. Chị Trần Thị Hằng N2, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp T, xã S, huyện T1, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa;

3. Chị Phạm Thị Thúy N3, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp Ấp T, xã S, huyện T1, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa;

4. Anh Võ Hữu N4, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp L, xã H, huyện T1, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa;

5. Anh Nguyễn Quang T2, sinh năm 1998; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện T2, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Phạm Thị L là chủ quán cà phê "Ngọc B" ở tại tổ 3, ấp Ấp T, xã S, huyện T1, tỉnh Đồng Nai; Để có tiền tiêu xài, bắt đầu từ tháng 3/2021 L thuê 03 nhân viên nữ gồm Trần Thị N1, sinh năm 1992, Trần Thị Hằng N2, sinh năm 1989 và Phạm Thị Thúy N3, sinh năm 1991 đến quán làm việc, sắp xếp cho mỗi nhân viên ở một phòng riêng tại quán để ở và hoạt động mua bán dâm, kích dục cho khách. L thỏa thuận không trả lương cho nhân viên mà để cho nhân viên hoạt động mua bán dâm ngay tại phòng ở của nhân viên; giá mỗi lần massage kích dục là 200.000 đồng/1 lần, L lấy 50.000 đồng, còn lại nhân viên được hưởng 150.000 đồng; giá mỗi lần bán dâm là 400.000 đồng/1 lần, L lấy 100.000 đồng còn nhân viên được hưởng 300.000 đồng. Khi khách có nhu cầu mua dâm thỏa thuận trực tiếp với các nhân viên nữ, sau mỗi lần bán dâm, kích dục cho khách thì nhân viên nhận tiền từ khách sau đó chia lại cho L số tiền theo thỏa thuận, bao cao su do nhân viên tự mua và có 02 lần nhờ L mua để phục vụ việc mua bán dâm. Từ ngày 30/4/2021 đến ngày 11/6/2021 L đã để cho nhân viên N1 bán dâm tại quán khoảng 15 lần, N2 bán dâm khoảng 12 lần và N3 bán dâm khoảng 03 lần.

Vào khoảng 15 giờ ngày 11/6/2021 khi N3 vừa bán dâm cho Nguyễn Quang T2 và nhận số tiền 400.000 đồng, N1 vừa bán dâm cho Võ Hữu N4 và nhận số tiền 400.000 đồng thì bị Công an huyện Trảng Bom phối hợp với Công an xã Sông Thao, huyện Trảng Bom phát hiện bắt quả tang. Ngày 17/6/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Thị L về tội "Chứa mại dâm" để điều tra. Quá trình điều tra, L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên đồng thời tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

2. Vật chứng của vụ án:

- 18 bao cao su chưa qua sử dụng hiệu Rocmen;

- 02 bao cao su đã qua sử dụng;

- Số tiền 400.000 đồng thu giữ trên người Trần Thị N1 và số tiền 400.000 đồng thu giữ trên người Trần Thị Hằng N2 (bút lục 01-02).

3. Truy tố:

Tại bản Cáo trạng số: 263/CT-VKS-TB ngày 29 tháng 10 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Phạm Thị L về tội "Chứa mại dâm" theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Thị L từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù;

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 3.800.000 đồng (bao gồm 3.000.000 đồng do bị cáo giao nộp; 800.000 đồng thu giữ của của Trần Thị N1 và Trần Thị Hằng N2).

+ Tịch thu tiêu hủy 18 bao cao su chưa qua sử dụng hiệu Rocmen và 02 bao cao su đã qua sử dụng.

- Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Người làm chứng vắng mặt nhưng đã cung cấp đầy đủ lời khai tại Cơ quan điều tra; căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tội danh:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom mô tả. Qua đó, đã có đủ căn cứ để kết luận, để có tiền tiêu xài, bắt đầu từ tháng 3/2021, Phạm Thị L đã thỏa thuận cho 03 nhân viên nữ của quán gồm Trần Thị N1, Trần Thị Hằng N2 và Phạm Thị Thúy N3 hoạt động mua bán dâm, kích dục cho khách tại quán 30 (ba mươi) lần và thu lợi bất chính 3.000.000 đồng *(ba triệu đồng)*.

Hành vi của bị cáo Phạm Thị L đã phạm vào tội "Chứa mại dâm" theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[3] Về trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lúc đang có thai và đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống văn hóa, tinh thần của cộng đồng và tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức biết rõ hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và phạm tội khi đang có thai; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có nhân thân tốt; đồng thời bị cáo cũng đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới khung hình phạt là đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về biện pháp ngăn chặn:

Khi không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn và khi được áp dụng các biện pháp ngăn chặn khác không phải là biện pháp tạm giam, bị cáo Phạm Thị L đều chấp hành tốt khi có yêu cầu và triệu tập của các cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, không cần thiết bắt tạm giam bị cáo ngay sau khi tuyên án.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng và 18 bao cao su chưa qua sử dụng hiệu Rocmen;

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 3.800.000 đồng (đã nộp theo ủy nhiệm chi ngày 08/11/2021 của Công an huyện Trảng Bom);

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với các nhận định nêu trên nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo **Phạm Thị L (tên gọi khác: B)** phạm tội "Chứa mại dâm";

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị L 03 (ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù, trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2021 đến ngày 14/7/2021;

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng và 18 bao cao su chưa qua sử dụng hiệu Rocmen (vật chứng nêu trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/11/2021);

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 3.800.000 đồng (đã nộp theo ủy nhiệm chi ngày 08/11/2021 của Công an huyện Trảng Bom);

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Thị L phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Dương Thị Thùy Trinh

Mẫu 27-HS